

DANH SÁCH SINH VIÊN THI CHUẨN ĐẦU RA TIẾNG ANH KHÔNG CHUYÊN
GIỜ THI: 18H00 - NGÀY THI: 29/8/2025 - PHÒNG THI B201B

STT	MÃ SỐ SV	MÃ LỚP	HỌ TÊN SINH VIÊN		SỐ CÂU ĐÚNG (NGHE)	SỐ CÂU ĐÚNG (ĐỌC)	ĐIỂM TOEIC (NGHE)	ĐIỂM TOEIC (ĐỌC)	TỔNG ĐIỂM TOEIC	PHÒNG
1	23211LG0691	CD23LG2	Dương Bích	Ngọc	41	86	190	425	615	B201B
2	23211KD1108	CD23KD1	Lương Mỹ	Ngọc	46	39	225	165	390	B201B
3	23211KT0180	CD23KT1	Huỳnh Diệu	Ngọc	48	46	240	210	450	B201B
4	23211KT0037	CD23KT1	Lê Thị Kim	Ngọc	42	51	195	240	435	B201B
5	23211DH2197	CD23DH3	Võ Thị Thanh	Ngọc	40	67	185	335	520	B201B
6	23211MK0335	CD23MK3	Đoàn Triệu Ánh	Ngọc	46	81	225	400	625	B201B
7	23211DC3224	CD23DC4	Dương Hồng Quang	Ngữ	47	92	230	465	695	B201B
8	22211QT1014	CD22QT4	Đàm Nguyễn Trung	Nguyên	25	83	100	410	510	B201B
9	22211CK2463	CD22CK3	Võ Hạo	Nguyên	30	31	130	125	255	B201B
10	23211KT1557	CD23KT2	Nguyễn Thị Thanh	Nhàn	44	74	210	370	580	B201B
11	20211QT1416	CD20QT5	Nguyễn Lê Nghĩa	Nhân	55	95	280	485	765	B201B
12	23211KT0179	CD23KT1	Nguyễn Thị Yên	Nhi	30	51	130	240	370	B201B
13	23211KD4264	CD23KD1	Nguyễn Quỳnh	Như	32	33	140	135	275	B201B
14	22211DH4144	CD22DH5	Phạm Lê Thị Huỳnh	Như	V	V	0	0	0	B201B
15	23211QT1565	CD23QT2	Nguyễn Lâm	Như	47	32	230	130	360	B201B
16	24211KD2698	CD24KD1	Trần Phạm Trúc	Như	55	40	280	175	455	B201B
17	23211QT1005	CD23QT1	Võ Thị Tâm	Như	52	32	260	130	390	B201B
18	20211QT0914	CD20QT5	Lê Thị Quỳnh	Như	49	23	245	85	330	B201B
19	23211DH1900	CD23DH3	Phan Thị Quỳnh	Như	62	30	325	120	445	B201B
20	22211CD2842	CD22CD1	Nguyễn Lê Hoàng	Như	57	40	295	175	470	B201B
21	24211LH1633	CD24LH1	Danh Thị Mỹ	Như	46	35	225	145	370	B201B
22	23211DH2641	CD23DH3	Phạm Thị Kim	Nhung	59	37	310	155	465	B201B
23	23211DC3555	CD23DC3	Võ Hồng	Nhựt	38	30	175	120	295	B201B
24	22211OT3453	CD22OT14	Y Tha Wy	Niê	28	25	120	90	210	B201B
25	20211NH1677	CD20NH1	Lê Thị	Oanh	V	V	0	0	0	B201B
26	23211KD1342	CD23KD1	Nguyễn Hà Mỹ	Phẩm	32	25	140	90	230	B201B
27	23211DC4565	CD23DC4	Phạm Tấn	Phát	41	45	190	205	395	B201B
28	22211DL1930	CD22DL2	Bùi Tiến	Phát	43	30	200	120	320	B201B
29	20211LG0467	CD20LG3	Nguyễn Anh	Phát	45	55	220	270	490	B201B
30	22211LG4711	CD22LG2	Nguyễn Đức	Phi	37	26	170	95	265	B201B
31	22211TT4654	CD22TT10	Trần Thanh	Phong	35	47	160	215	375	B201B
32	22211DH4369	CD22DH2	Mai Đỗ Tuấn	Phong	44	35	210	145	355	B201B
33	22211OT2516	CD22OT9	Nguyễn Anh	Phú	38	35	175	145	320	B201B
34	22211OT0505	CD22OT1	Trương Văn	Phúc	59	40	310	175	485	B201B
35	20211OT2403	CD20OT4	Võ Quốc Minh	Phụng	60	42	315	185	500	B201B
36	23211QT0603	CD23QT1	Võ Trọng	Phước	43	27	200	100	300	B201B
37	22211DH3948	CD22DH5	Trịnh Thị	Phượng	49	30	245	120	365	B201B
38	23211LG0350	CD23LG1	Huỳnh Thị Kim	Phượng	39	60	180	295	475	B201B
39	23211DC2041	CD23DC4	Phạm Đỗ Anh	Quân	41	24	190	90	280	B201B
40	22211OT2740	CD22OT11	Nguyễn Minh	Quân	39	25	180	90	270	B201B